

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 26/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Phong và ông Nguyễn Văn Hải.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đức Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2022/HSST-QĐ, ngày 19/4/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2022/HSST-QĐ, ngày 06/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Xuân S**; sinh ngày 20/6/1992 tại thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Xuân T và bà Lê Thị T1; vợ: Võ Thị V; con 01 con (sinh năm 2015); anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ 01; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2021 đến ngày 04/01/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn “cho gia đình bảo lãnh”. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hùng C**; sinh ngày 27/12/1985 tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Ngọc T2 (Đã chết) và bà Lê Thị M; vợ: Phan Thị L; con: 02 con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017); anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ 01; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 22/12/2021 tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Võ Thị V; sinh năm: 1992; nghề nghiệp: Nhân viên y tế; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Võ Thị A; sinh năm: 1994; nghề nghiệp: Buôn bán tự do; nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:* Ông Võ Tá T3; sinh năm: 1963; nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2021 đến tháng 12/2021, Nguyễn Xuân S, sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã S, huyện H đã có hành vi đứng ra làm chủ bán số lô, số đề bằng hình thức bán trực tiếp cho người mua hoặc gửi tin nhắn qua ứng dụng Messenger và liên lạc qua điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu đen, gắn thẻ sim số 09116766B của S. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày, S tính toán số tiền T3, thua rồi thanh toán tiền cho người mua. Về hình thức bán lô, số đề được S quy ước như sau:

Đối với số lô thì chọn một số hoặc nhiều số (có hai chữ số) bất kỳ từ 00 đến 99, sau đó nhân với số điểm. Cứ mua 01 điểm lô tương ứng số tiền 20.000 đồng, trúng 01 điểm lô được nhận số tiền là 70.000 đồng. Sau đó căn cứ kết quả mở thưởng của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày, để đối chiếu 02 số cuối của các dãy số trong 08 giải thưởng, nếu trùng thì người mua trúng thưởng. Số đề cách thức tương tự như trên, nhưng nếu trúng thưởng được trả số tiền gấp 70 lần so với số tiền mua.

Ngày 16/12/2021, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Tá T3, sinh năm 1963, trú tại thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh về hành vi mua bán số lô, số đề của T3. Quá trình khám xét có vợ chồng Võ Thị V, sinh năm 1992 (là con gái của ông T3) và Nguyễn Xuân S sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã S (là con rể của ông T3) có mặt. Lúc này, thấy có lực lượng chức năng, nên vợ chồng S, V đi lên tầng 2, biết chồng mình là Nguyễn Xuân S có đánh số lô, số đề qua điện thoại nên V vội rút chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi, màu đen, gắn số sim 09116766B của S qua cửa sổ ra ngoài, thì bị lực lượng chức năng phát hiện, thu giữ và tiến hành kiểm tra thấy tại phần tin nhắn ứng dụng Messenger có tên đăng nhập là “Nguyễn S” có tin nhắn với tài khoản “V”, được lưu tên “Vk yêu” và “D” của Nguyễn Hùng C có nội dung nhắn tin mua các số lô, số đề, nên Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong thu giữ chiếc điện thoại nói trên.

Ngày 19/12/2021, biết hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề của mình đã bị bại lộ và nhận thấy không thể trốn tránh pháp luật nên Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C, sinh năm 1985, trú tại thôn T, xã S đến Cơ quan điều tra Công an huyện H đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh được ngày 23/11/2021, Nguyễn Hùng C, sinh năm 1985, trú ở thôn T, xã S sử dụng tài khoản Facebook

“D” của mình được cài vào điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu đen(đối với chiếc điện thoại này, quá trình đi làm việc C đã đánh mất, còn mất ở vị trí nào C không biết, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm) nhắn tin qua hệ thống Messenger vào tài khoản Facebook “Nguyễn S” để mua các số lô, số đề sau: Số 20 với số tiền 110.000 đồng; các số 39,93,95 mỗi số 30.000 đồng; số 59 với 20.000 đồng; các số lô: 20,52,53,34,43,39,93 mỗi số 15 điểm; số 20 với 20 điểm. Tổng số tiền mua, bán các số đề và lô là 2.720.000 đồng. Căn cứ kết quả mở thưởng của Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 23/11/2021, C trúng số lô 52, 93 mỗi số trúng 15 điểm; số lô 39 trúng 15 điểm (trúng hai lần), tương ứng số tiền là 4.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của S và C là 6.920.000 đồng, Nguyễn Hùng C hưởng lợi số tiền 1.480.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Xuân S và Nguyễn Hùng C còn có 14 lần đánh bạc với nhau dưới hình thức bán số lô, đề với số tiền mỗi lần dưới 5 triệu đồng, trong đó 07 lần S làm chủ và 07 lần S nhờ vợ là Võ Thị V trực tiếp chuyển cho Võ Thị A, sinh năm 1994, trú tại thôn H, xã S. Cụ thể: 07 lần S đứng ra làm chủ số lô, số đề gồm: Ngày 22/11/2021 là 655.000 đồng. Ngày 24/11/2021 là 1.760.000 đồng. Ngày 25/11/2021 là 2.160.000 đồng. Ngày 26/11/2021, là 1.110.000 đồng. Ngày 27/11/2021 là 1.260.000 đồng. Ngày 28/11/2021, là 550.000 đồng. Ngày 30/11/2021, là 510.000 đồng.

07 lần S nhờ vợ là Võ Thị V trực tiếp chuyển cho Võ Thị A gồm: Ngày 06/12/2021, là 220.000 đồng. Ngày 07/12/2021, là 310.000 đồng. Ngày 11/12/2021, là 310.000 đồng. Ngày 13/12/2021, là 1.510.000 đồng. Ngày 14/12/2021, là 420.000 đồng. Ngày 15/12/2021, là 1.020.000 đồng. Ngày 16/12/2021, là 1.210.000 đồng. Tuy nhiên, Võ Thị A chỉ thừa nhận hành vi “Ôm đề” vào ngày 16/12/2021.

Ngoài việc làm chủ số lô, số đề nói trên, thì Nguyễn Xuân S còn khai nhận trực tiếp đánh số lô, số đề với Võ Thị A trong ngày 09/12/2021 là 1.220.000đ, ngày 13/12/2021 là 2.560.000 đồng. Tuy nhiên Võ Thị A không thừa nhận.

** Vật chứng vụ án:*

- Vật chứng thu giữ đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu đen, màn hình máy bị xước, mặt sau điện thoại đã vỡ, gắn số sim 0911.676.6B của Nguyễn Xuân S;
- Số tiền 2.720.000 đồng do bị can Nguyễn Xuân S giao nộp;
- Số tiền 4.200.000 đồng do bị can Nguyễn Hùng C giao nộp.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS-HS, ngày 03/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân S mức án từ 06

(Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

* *Hình phạt bổ sung*: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 321, điểm e khoản 2 Điều 32, khoản 2 Điều 35 bộ luật hình sự xử phạt tiền các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

* *Xử lý vật chứng*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu đen, màn hình máy bị xước, mặt sau điện thoại đã vỡ, gắn số sim 0911.676.6B của Nguyễn Xuân S; số tiền 2.720.000 đồng do bị cáo Nguyễn Xuân S giao nộp; số tiền 4.200.000 đồng do bị cáo Nguyễn Hùng C giao nộp.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Võ Thị V, chị Võ Thị A; người làm chứng: Ông Võ Tá T3 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Các bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của chị Võ Thị V, chị Võ Thị A, ông Võ Tá T3 không ảnh hưởng đến quá trình làm S tỏ diễn biến trong vụ án nên xét xử vắng mặt người có quyền lợi liên quan, người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và những chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C đã đánh số

lô, số đề với tổng số tiền là 6.920.000 đồng nên có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo S, C đã phạm vào tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng. Các bị cáo nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi nên các bị cáo vẫn thực hiện tội phạm, chứng tỏ các bị cáo liều lĩnh, bất chấp và coi thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét một cách toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[5] Vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, cấu kết chặt chẽ. Xét vị trí, vai trò của từng bị cáo như sau:

Đối với Nguyễn Xuân S là người là người bán số lô, số đề và là người trực tiếp đánh bạc với Nguyễn Hùng C. Tổng số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là 6.920.000 đồng. Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo S mức án nghiêm. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đầu thú được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Hùng C là đồng phạm với vai trò là người thực hành trong vụ án. Bị cáo C trực tiếp đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 6.920.000 đồng. Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo C mức án nghiêm. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đầu thú được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, việc không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hại cho xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử cần căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C được hưởng án treo cũng đảm bảo nghiêm.

[6] Đối với hành vi làm chủ số lô, số đề dưới 5.000.000 đồng của Nguyễn Xuân S, Võ Thị V, Võ Thị A, Công an huyện H đã làm Tờ trình số 06 ngày 21/02/2022 đề nghị Chủ tịch UBND huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người về hành vi làm chủ lô, đề được quy định tại điểm a khoản 5 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Nên hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với hành vi của Nguyễn Hùng C tham gia đánh bạc chưa đến 5.000.000 triệu đồng, ngày 21/02/2022, Công an huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng). Nên hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với hành vi Nguyễn Xuân S tham gia đánh bạc cùng Võ Thị A ngày 09/12/2021 quá trình điều tra Võ Thị A không thừa nhận, cơ quan điều tra không có căn cứ để kết luận nên hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C phạm tội với mục đích tư lợi nên ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án:

- Số tiền 2.720.000 đồng bị cáo Nguyễn Xuân S giao nộp và số tiền 4.200.000 đồng do bị cáo Nguyễn Hùng C giao nộp, đây là số tiền các bị cáo do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu xanh đen, số IMEL1: 866228053560611, số IMEL 2: 866228053560629 của Nguyễn Xuân S là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu đen là công cụ bị cáo Nguyễn Xuân S sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên quá trình điều tra cơ quan chức năng không truy tìm được chiếc điện thoại này nên hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* **Về tội danh:** Căn cứ vào Điều 321 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C phạm tội “Đánh bạc”.

* **Về hình phạt:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân S 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh trong việc giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp

các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về hình phạt bổ sung:** Áp dụng khoản 3 Điều 321, điểm e khoản 2 Điều 32, khoản 2 Điều 35 bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Xuân S 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; bị cáo Nguyễn Hùng C 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 phong bì thư đã được dán kín, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu xanh đen, số IMEL1: 866228053560611, số IMEL 2: 866228053560629, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng thu giữ của Nguyễn Xuân S; số tiền 2.720.000 đồng do bị cáo Nguyễn Xuân S giao nộp; số tiền 4.200.000 đồng do bị cáo Nguyễn Hùng C giao nộp.

(Đặc điểm vật chứng nói trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2022 và giấy ủy nhiệm chỉ lập ngày 22/02/2022).

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

- Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo Nguyễn Xuân S, Nguyễn Hùng C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Võ Thị A, chị Võ Thị V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày niêm yết bản án chính.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THHS Công an huyện H;
- Sở tư pháp;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- UBND xã S;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Dung

- Lưu hồ sơ, án văn.